

Số: 88/2018/QĐST-DS

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 08 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 547/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2018 về việc “Tranh chấp kiện đòi tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ T.
Địa chỉ: Đường Lê Duẩn, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.
Đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Kiều V, sinh năm: 1984 - Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ T.
Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm: 1994.
Địa chỉ: Trường Xuân 2, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Bị đơn: Ông Võ Thành Tr, sinh năm: 1987.
Địa chỉ: Số 36 đường Hùng Vương, khu phố 3, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
Ông Võ Thành Tr có nghĩa vụ phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ T số tiền là: 19.829.342 đồng (Mười chín triệu tám trăm hai mươi chín ngàn ba trăm bốn mươi hai đồng).
Về án phí: Ông Võ Thành Tr phải chịu 496.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
Hoàn lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 496.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0017680 ngày 05/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.
“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh NT;
- VKSND tp.PR - TC;
- CCTHADS tp.PR - TC;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Anh Trang